

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 221/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-BNN-LN ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 2424/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới; được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ

sung thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3288/TTR-SNN ngày 15 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

1. **Phê duyệt 01 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới** cấp huyện mã 1.012531, lĩnh vực lâm nghiệp.

2. **Sửa đổi, bổ sung 02 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung 01 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mã: 1.007918, lĩnh vực lâm nghiệp đã được ban hành tại *Quyết định 2424/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021.*

- Cấp huyện sửa đổi, bổ sung 01 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mã: 1.007919, lĩnh vực lâm nghiệp đã được ban hành tại *Quyết định 2424/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021.*

(quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại *Quyết định 2424/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021* vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố: Biên Hòa, Long Khánh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo các quy trình giải quyết thủ tục hành chính nêu trên.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố: Biên Hòa, Long Khánh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật, điều chỉnh nội dung cấu hình quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thành phố: Biên Hòa, Long Khánh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Q.Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Đài PT-TH Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, KGVX, HCC, Công TTĐT tỉnh.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 222 /QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Phần I

DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Trang
I. DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC BAN HÀNH MỚI (CẤP HUYỆN)						
1	1.012531	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	20 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn	Ban hành mới	3-4
II. DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP TỈNH)						
1	1.007918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự	15 ngày	- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa	Sửa đổi, bổ sung	4-4

		toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư		chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn		
III. DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP HUYỆN)						
1	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	<i>15 ngày làm việc</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến cơ quan kiểm lâm sở tại (hạt kiểm lâm); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn	Sửa đổi, bổ sung	5-6



Phần II

NỘI DUNG QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 222 /QĐ-UBND ngày 8/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

I. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC BAN HÀNH MỚI (CẤP HUYỆN)

1. Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân (Mã TTHC: 1.012531)

- Thời gian giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày)
Nhận và chuyển hồ sơ cho đơn vị xử lý	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5
Nhận hồ sơ và chuyển phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	0,5
Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo trả lời và nêu rõ lý do)	Các phòng Nông nghiệp/ Kinh tế thuộc UBND cấp huyện.	11
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	1
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp Huyện	0,5

UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	UBND tỉnh	6
Nhận và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp Huyện	0,5

II. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP TỈNH)

1. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư (Mã TTHC: 1.007918)

- Thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày)
Nhận và chuyển hồ sơ cho đơn vị xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5
Nhận hồ sơ và chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1
Thẩm định, giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	→	Phòng Sử dụng và phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm	11
Thẩm định, duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	1
Chuyển kết quả giải quyết	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5

III. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP HUYỆN)

1. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (Mã TTHC: 1.007919)

a) Trường hợp nộp hồ sơ tại các Hạt Kiểm lâm sở tại

- Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày)
Nhận và chuyển hồ sơ cho đơn vị xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Hạt KI các huyện và Tp. Biên Hòa	1
Chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	→	Lãnh đạo Hạt	1
Thẩm định, giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	→	Bộ phận chuyên môn	11,5
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Hạt	→	Lãnh đạo Hạt	1
Nhận và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	→	Bộ Phận tiếp nhận và trả kết quả Hạt KL các Huyện và Tp. Biên Hòa	0,5

b) Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND huyện, thành phố

- Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày)
--------------------	--	------------------	-----------------------------

Nhận và chuyển hồ sơ cho đơn vị xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, thành phố	0,5
Nhận hồ sơ và chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Lãnh đạo UBND Huyện, thành phố	1
Thẩm định, giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	→	Các phòng Nông nghiệp/ Kinh tế thuộc UBND cấp huyện, thành phố	13
Nhận và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, thành phố	0,5